

Phụ lục
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG VÀ BỊ BÃI BỎ LĨNH VỰC PHÒNG BỆNH
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ Y TẾ
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 7 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu)

A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, thời gian, cách thức thực hiện TTHC	Phí, lệ phí (đồng)			Căn cứ pháp lý																
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH																							
1	Kiểm dịch y tế đối với thi thể hài cốt, tro cốt Mã TTHC 2.000972	<ul style="list-style-type: none"> - Thời gian hoàn thành quan sát y tế đối với một thi thể hoặc một hài cốt hoặc một tro cốt không quá 15 phút. - Thời gian hoàn thành việc kiểm tra giấy tờ đối với một thi thể hoặc một hài cốt hoặc một tro cốt không quá 15 phút kể từ khi nộp đủ các loại giấy tờ. - Thời gian hoàn thành việc kiểm tra thực tế đối với một thi thể, hài cốt, tro cốt không quá 01 giờ kể từ khi nộp đủ giấy tờ và kiểm dịch viên y tế tiếp cận được với thi thể, hài cốt, tro cốt cần được kiểm tra. - Thời gian hoàn thành việc 	<p>1. Địa điểm thực hiện, cách thức nộp hồ sơ và nhận kết quả:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trực tiếp tại Trung tâm tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính, địa chỉ: Tầng 2 trạm Kiểm soát Liên ngành cửa khẩu Ma Lù Thàng, bản Pa Nậm Cúm, xã Phong Thổ, tỉnh Lai Châu. - Nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia: địa 	<table border="1"> <thead> <tr> <th>Danh mục dịch vụ kiểm dịch y tế</th> <th>Đơn vị tính</th> <th>Giá dịch vụ</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>Kiểm tra y tế đối với tro cốt</td> <td>USD/lần kiểm tra</td> <td>5</td> </tr> <tr> <td>Kiểm tra y tế đối với hài cốt</td> <td>USD/lần kiểm tra</td> <td>7</td> </tr> <tr> <td>Kiểm tra y tế đối với thi thể</td> <td>USD/lần kiểm tra</td> <td>20</td> </tr> <tr> <td>Xử lý vệ sinh hài cốt</td> <td>USD/lần xử lý</td> <td>14</td> </tr> <tr> <td>Xử lý vệ sinh thi thể</td> <td>USD/lần xử lý</td> <td>40</td> </tr> </tbody> </table>	Danh mục dịch vụ kiểm dịch y tế	Đơn vị tính	Giá dịch vụ	Kiểm tra y tế đối với tro cốt	USD/lần kiểm tra	5	Kiểm tra y tế đối với hài cốt	USD/lần kiểm tra	7	Kiểm tra y tế đối với thi thể	USD/lần kiểm tra	20	Xử lý vệ sinh hài cốt	USD/lần xử lý	14	Xử lý vệ sinh thi thể	USD/lần xử lý	40	<ul style="list-style-type: none"> 1. Luật Phòng bệnh ngày 10 tháng 12 năm 2025. 2. Nghị định số 165/2026/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng bệnh. 3. Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn Nghị định số 118/2025/NĐ-CP thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ
Danh mục dịch vụ kiểm dịch y tế	Đơn vị tính	Giá dịch vụ																					
Kiểm tra y tế đối với tro cốt	USD/lần kiểm tra	5																					
Kiểm tra y tế đối với hài cốt	USD/lần kiểm tra	7																					
Kiểm tra y tế đối với thi thể	USD/lần kiểm tra	20																					
Xử lý vệ sinh hài cốt	USD/lần xử lý	14																					
Xử lý vệ sinh thi thể	USD/lần xử lý	40																					

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, thời gian, cách thức thực hiện TTHC	Phí, lệ phí (đồng)			Căn cứ pháp lý					
		<p>xử lý y tế đối với một dụng cụ chứa thi thể hoặc hài cốt hoặc tro cốt không quá 03 giờ kể từ khi tổ chức kiểm dịch y tế yêu cầu xử lý y tế. Trước khi hết thời gian quy định 15 phút mà chưa hoàn thành việc xử lý y tế, tổ chức kiểm dịch y tế phải thông báo gia hạn thời gian xử lý y tế bằng văn bản, nêu rõ lý do cho người khai báo y tế. Thời gian gia hạn không quá 01 giờ kể từ thời điểm có thông báo gia hạn.</p>	<p>chỉ: https://dichvucong.gov.vn/</p> <p>2. Thời gian nhận hồ sơ và trả kết quả:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vào tất cả các ngày trong tuần cả ngày thứ 7, chủ nhật và ngày lễ, tết. - Từ 7h sáng đến 17h chiều (theo giờ Hà Nội). 				<p>công quốc gia.</p> <p>4. Quyết định số 468/QĐ-UBND ngày 03 tháng 3 năm 2025 Quyết định ban hành giá dịch vụ kiểm dịch y tế trên địa bàn tỉnh Lai Châu.</p>					
2	<p>Kiểm dịch y tế đối với hàng hóa</p> <p>Mã TTHC 2.000981</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Thời gian hoàn thành việc quan sát y tế đối với hàng hóa không quá 01 giờ đối với lô hàng hóa dưới 10 tấn, không quá 03 giờ đối với lô hàng hóa từ 10 tấn trở lên. - Thời gian hoàn thành việc kiểm tra giấy tờ một lô hàng hóa không quá 20 phút kể từ khi nhận đủ giấy tờ hoặc thông tin. - Thời gian hoàn thành việc 	<p>1. Địa điểm thực hiện, cách thức nộp hồ sơ và nhận kết quả:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trực tiếp tại Trung tâm tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính, địa chỉ: Tầng 2 trạm Kiểm soát Liên ngành cửa 	<table border="1"> <thead> <tr> <th data-bbox="1281 971 1449 1150">Danh mục dịch vụ kiểm dịch y tế</th> <th data-bbox="1449 971 1585 1150">Đơn vị tính</th> <th data-bbox="1585 971 1720 1150">Giá dịch vụ</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td data-bbox="1281 1150 1449 1468">Kiểm tra y tế hàng hóa xuất, nhập, quá cảnh qua cửa khẩu đường bộ dưới 5 tấn</td> <td data-bbox="1449 1150 1585 1468">Đồng/lần kiểm tra</td> <td data-bbox="1585 1150 1720 1468">35.000</td> </tr> </tbody> </table>	Danh mục dịch vụ kiểm dịch y tế	Đơn vị tính	Giá dịch vụ	Kiểm tra y tế hàng hóa xuất, nhập, quá cảnh qua cửa khẩu đường bộ dưới 5 tấn	Đồng/lần kiểm tra	35.000		<ul style="list-style-type: none"> 1. Luật Phòng bệnh ngày 10 tháng 12 năm 2025. 2. Nghị định số 165/2026/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng bệnh. 3. Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15 tháng 9 năm 2025 của
Danh mục dịch vụ kiểm dịch y tế	Đơn vị tính	Giá dịch vụ										
Kiểm tra y tế hàng hóa xuất, nhập, quá cảnh qua cửa khẩu đường bộ dưới 5 tấn	Đồng/lần kiểm tra	35.000										

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, thời gian, cách thức thực hiện TTHC	Phí, lệ phí (đồng)			Căn cứ pháp lý
		<p>kiểm tra thực tế phải không quá 01 giờ đối với lô hàng hóa dưới 10 tấn, không quá 03 giờ đối với lô hàng hóa từ 10 tấn trở lên.</p> <p>- Thời gian hoàn thành các biện pháp xử lý y tế không quá 02 giờ đối với lô hàng hóa dưới 10 tấn, không quá 06 giờ đối với lô hàng hóa từ 10 tấn trở lên. Trước khi hết thời gian quy định 15 phút mà vẫn chưa hoàn thành việc xử lý y tế, tổ chức kiểm dịch y tế phải thông báo việc gia hạn thời gian xử lý y tế và nêu rõ lý do cho người khai báo y tế. Thời gian gia hạn không quá 02 giờ kể từ thời điểm có thông báo gia hạn.</p>	<p>khẩu Ma Lù Thàng, bản Pa Nậm Cúm, xã Phong Thổ, tỉnh Lai Châu.</p> <p>- Nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia: địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn/</p> <p>2. Thời gian nhận hồ sơ và trả kết quả:</p> <p>- Vào tất cả các ngày trong tuần cả ngày thứ 7, chủ nhật và ngày lễ, tết</p> <p>- Từ 7h sáng đến 17h chiều (theo giờ Hà Nội).</p>	<p>Kiểm tra y tế hàng hóa xuất, nhập, quá cảnh qua cửa khẩu đường bộ từ 5 tấn đến 10 tấn</p> <p>Đồng/ lần kiểm tra</p> <p>50.000</p>	<p>Kiểm tra y tế hàng hóa xuất, nhập, quá cảnh qua cửa khẩu đường bộ từ trên 10 tấn đến 15 tấn</p> <p>Đồng/ lần kiểm tra</p> <p>60.000</p>	<p>Văn phòng Chính phủ hướng dẫn Nghị định số 118/2025/NĐ-CP thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia.</p> <p>4. Nghị định số 34/2025/NĐ-CP ngày 25 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi các Nghị định trong lĩnh vực hàng hải.</p> <p>5. Quyết định số 468/QĐ-UBND ngày 03 tháng 3 năm 2025 Quyết định ban hành giá dịch vụ kiểm dịch y tế trên địa bàn tỉnh Lai Châu.</p>	

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, thời gian, cách thức thực hiện TTHC	Phí, lệ phí (đồng)			Căn cứ pháp lý
				Kiểm tra y tế hàng hóa xuất, nhập, quá cảnh qua cửa khẩu đường bộ từ trên 15 tấn đến 30 tấn	Đồng/ lần kiểm tra	75.000	
				Kiểm tra y tế hàng hóa xuất, nhập, quá cảnh qua cửa khẩu đường bộ từ trên 30 tấn đến 60 tấn	Đồng/ lần kiểm tra	80.000	
				Kiểm tra y tế hàng hóa xuất, nhập, quá cảnh qua cửa khẩu đường bộ từ trên 60 tấn đến	Đồng/ lần kiểm tra	110.000 0	

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, thời gian, cách thức thực hiện TTHC	Phí, lệ phí (đồng)			Căn cứ pháp lý
				100 tấn			
				Kiểm tra y tế hàng hóa xuất, nhập, quá cảnh qua cửa khẩu đường bộ từ trên 100 tấn	Đồng/ lần kiểm tra	140.000	
				Kiểm tra y tế hàng hóa xuất, nhập, quá cảnh qua cửa khẩu đường bộ lô/kiện dưới 10 kg	Đồng/ lần kiểm tra	7.000	
				Kiểm tra y tế hàng hóa xuất, nhập, quá cảnh qua cửa khẩu đường bộ lô/kiện từ 10 kg đến	Đồng/ lần kiểm tra	15.000	

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, thời gian, cách thức thực hiện TTHC	Phí, lệ phí (đồng)			Căn cứ pháp lý
				100 kg			
				Kiểm tra y tế hàng hóa xuất, nhập, quá cảnh qua cửa khẩu đường bộ từ trên 60 tấn đến 100 tấn	Đồng/ lần kiểm tra	110.00 0	
				Kiểm tra y tế hàng hóa xuất, nhập, quá cảnh qua cửa khẩu đường bộ từ trên 100 tấn	Đồng/ lần kiểm tra	140.00 0	
				Kiểm tra y tế hàng hóa xuất, nhập, quá cảnh qua cửa khẩu đường bộ lô/kiện	Đồng/ lần kiểm tra	7.000	

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, thời gian, cách thức thực hiện TTHC	Phí, lệ phí (đồng)			Căn cứ pháp lý					
				dưới 10 kg								
				Kiểm tra y tế hàng hóa xuất, nhập, quá cảnh qua cửa khẩu đường bộ lô/kiện từ 10 kg đến 100 kg	Đồng/lần kiểm tra	15.000						
3	<p>Kiểm dịch y tế đối với phương tiện vận tải</p> <p>Mã TTHC 2.000993</p>	<p>1. Đối với phương tiện vận chuyển đường bộ và đường hàng không</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thời gian quan sát không quá 15 phút với phương tiện vận chuyển đường bộ và đường hàng không; - Thời gian hoàn thành việc kiểm tra giấy tờ một phương tiện vận chuyển không quá 10 phút kể từ khi nhận đủ giấy tờ hoặc thông tin; - Thời gian hoàn thành việc kiểm tra thực tế không quá 45 phút đối với phương tiện vận chuyển đường bộ, đường hàng không. Trước khi hết 	<p>1. Địa điểm thực hiện, cách thức nộp hồ sơ và nhận kết quả:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trực tiếp tại Trung tâm tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính, địa chỉ: Tầng 2 trạm Kiểm soát Liên ngành cửa khẩu Ma Lù Thàng, bản Pa Nặm Cúm, xã Phong Thổ, tỉnh Lai Châu. - Nộp trực tuyến 	<table border="1"> <thead> <tr> <th data-bbox="1281 774 1456 965">Danh mục dịch vụ kiểm dịch y tế</th> <th data-bbox="1456 774 1610 965">Đơn vị tính</th> <th data-bbox="1610 774 1720 965">Giá dịch vụ</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td data-bbox="1281 965 1456 1463">Kiểm tra y tế phương tiện xuất, nhập, quá cảnh đối với phương tiện đường bộ các loại (công nông, xe tải, xe bán tải, xe con, xe khách, xe khác) tải</td> <td data-bbox="1456 965 1610 1463">Đồng/lần/xe</td> <td data-bbox="1610 965 1720 1463">25.000</td> </tr> </tbody> </table>	Danh mục dịch vụ kiểm dịch y tế	Đơn vị tính	Giá dịch vụ	Kiểm tra y tế phương tiện xuất, nhập, quá cảnh đối với phương tiện đường bộ các loại (công nông, xe tải, xe bán tải, xe con, xe khách, xe khác) tải	Đồng/lần/xe	25.000	<p>1. Luật Phòng bệnh ngày 10 tháng 12 năm 2025.</p> <p>2. Nghị định số 165/2026/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng bệnh.</p> <p>3. Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn Nghị định số 118/2025/NĐ-CP thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một</p>	
Danh mục dịch vụ kiểm dịch y tế	Đơn vị tính	Giá dịch vụ										
Kiểm tra y tế phương tiện xuất, nhập, quá cảnh đối với phương tiện đường bộ các loại (công nông, xe tải, xe bán tải, xe con, xe khách, xe khác) tải	Đồng/lần/xe	25.000										

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, thời gian, cách thức thực hiện TTHC	Phí, lệ phí (đồng)			Căn cứ pháp lý
		<p>thời gian quy định 15 phút, tổ chức kiểm dịch y tế phải thông báo việc gia hạn thời gian kiểm tra thực tế và nêu rõ lý do cho người khai báo y tế trong kiểm dịch y tế biết, thời gian gia hạn không quá 01 giờ;</p> <p>- Thời gian hoàn thành việc xử lý y tế không quá 01 giờ đối với một phương tiện vận chuyển đường bộ hoặc một tàu bay. Không quá 24 giờ đối với tàu thuyền trong trường hợp phải xử lý y tế bằng hình thức bẫy chuột, đặt mồi, xông hơi diệt chuột. Trước khi hết thời gian quy định 15 phút mà vẫn chưa hoàn thành việc xử lý y tế, tổ chức kiểm dịch y tế phải thông báo việc gia hạn thời gian xử lý y tế bằng văn bản và nêu rõ lý do cho người khai báo y tế. Thời gian gia hạn không quá 01 giờ đối với một phương tiện vận chuyển đường bộ hoặc một tàu bay.</p>	<p>trên Công Dịch vụ công quốc gia: địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn/</p> <p>2. Thời gian nhận hồ sơ và trả kết quả:</p> <p>- Vào tất cả các ngày trong tuần cả ngày thứ 7, chủ nhật và ngày lễ, tết</p> <p>- Từ 7h sáng đến 17h chiều (theo giờ Hà Nội).</p>	<p>trọng dưới 5 tấn</p> <p>Kiểm tra y tế phương tiện xuất, nhập, quá cảnh đối với phương tiện đường bộ các loại (công nông, xe tải, xe bán tải, xe con, xe khách, xe khác) tải trọng từ 5 tấn trở lên</p>	<p>Đồng/ lần/xe</p>	<p>35.00 0</p>	<p>cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Công Dịch vụ công quốc gia.</p> <p>4. Nghị định số 34/2025/NĐ-CP ngày 25 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi các Nghị định trong lĩnh vực hàng hải.</p> <p>5. Quyết định số 468/QĐ-UBND ngày 03 tháng 3 năm 2025 Quyết định ban hành giá dịch vụ kiểm dịch y tế trên địa bàn tỉnh Lai Châu.</p>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, thời gian, cách thức thực hiện TTHC	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
		<p>2. Đối với phương tiện vận tải đường sắt và đường thủy</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thời gian quan sát không quá 30 phút với phương tiện vận chuyển đường sắt, đường thủy (bao gồm cả phương tiện đường biển); - Thời gian hoàn thành việc kiểm tra giấy tờ một phương tiện vận chuyển không quá 10 phút kể từ khi nhận đủ giấy tờ hoặc thông tin; - Thời gian hoàn thành việc kiểm tra thực tế không quá 1,5 giờ đối với phương tiện vận chuyển đường sắt, đường thủy. Trước khi hết thời gian quy định 15 phút, tổ chức kiểm dịch y tế phải thông báo việc gia hạn thời gian kiểm tra thực tế và nêu rõ lý do cho người khai báo y tế trong kiểm dịch y tế biết, thời gian gia hạn không quá 01 giờ; - Thời gian hoàn thành việc xử lý y tế không quá 01 giờ đối với một toa tàu hỏa, không quá 06 giờ đối với cả đoàn tàu hỏa hoặc một tàu 			

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, thời gian, cách thức thực hiện TTHC	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
		<p>thuyền kể từ thời điểm phát hiện ra phương tiện vận chuyển thuộc diện phải xử lý y tế. Không quá 24 giờ đối với tàu thuyền trong trường hợp phải xử lý y tế bằng hình thức bẫy chuột, đặt mồi, xông hơi diệt chuột. Trước khi hết thời gian quy định 15 phút mà vẫn chưa hoàn thành việc xử lý y tế, tổ chức kiểm dịch y tế phải thông báo việc gia hạn thời gian xử lý y tế bằng văn bản và nêu rõ lý do cho người khai báo y tế. Thời gian gia hạn không quá 01 giờ đối với một toa tàu hỏa, 04 giờ đối với cả đoàn tàu hỏa hoặc một tàu thuyền kể từ thời điểm có thông báo gia hạn.</p> <p>- Thời gian cấp Giấy chứng nhận kiểm tra/xử lý y tế hoặc Giấy chứng nhận miễn xử lý vệ sinh tàu thuyền/chứng nhận xử lý vệ sinh tàu thuyền không quá 30 phút sau khi hoàn thành việc xử lý y tế.</p>			

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, thời gian, cách thức thực hiện TTHC	Phí, lệ phí (đồng)			Căn cứ pháp lý
				Danh mục dịch vụ kiểm dịch y tế	Đơn vị tính	Giá dịch vụ	
4	Kiểm dịch y tế đối với mẫu vi sinh y học, sản phẩm sinh học, mô, bộ phận cơ thể người	<p>- Thời gian hoàn thành quan sát y tế đối với một lô mẫu bệnh phẩm, mô, bộ phận cơ thể người không quá 15 phút.</p> <p>- Thời gian hoàn thành việc kiểm tra giấy tờ đối với một lô mẫu bệnh phẩm, mô, bộ phận cơ thể người không quá 15 phút kể từ khi nộp đủ các loại giấy tờ hoặc thông tin.</p> <p>- Thời gian hoàn thành việc kiểm tra thực tế đối với một lô mẫu bệnh phẩm hoặc một mô, một bộ phận cơ thể người không quá 01 giờ khi nộp đủ giấy tờ và kiểm dịch viên y tế tiếp cận được với mẫu bệnh phẩm, mô, bộ phận cần được kiểm tra.</p> <p>- Thời gian bắt đầu tiến hành xử lý y tế đối với một lô mẫu bệnh phẩm hoặc một mô, một bộ phận cơ thể người trong vòng 01 giờ kể từ khi tổ chức kiểm dịch y tế yêu cầu xử lý y tế.</p>	<p>1. Địa điểm thực hiện, cách thức nộp hồ sơ và nhận kết quả:</p> <p>- Trực tiếp tại Trung tâm tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính, địa chỉ: Tầng 2 trạm Kiểm soát Liên ngành cửa khẩu Ma Lù Thàng, bản Pa Nậm Cúm, xã Phong Thổ, tỉnh Lai Châu.</p> <p>- Nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia: địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn/</p> <p>2. Thời gian nhận hồ sơ và trả kết quả:</p> <p>- Vào tất cả các ngày trong tuần cả</p>	<p>Kiểm tra y tế phương tiện xuất, nhập, quá cảnh đối với phương tiện đường bộ các loại (công nông, xe tải, xe bán tải, xe con, xe khách, xe khác) tải trọng dưới 5 tấn</p>	Đồng/lần/xe	25.000	<p>1. Luật Phòng bệnh số 114/2025/QH15 ngày 10/12/2025</p> <p>2. Nghị định số 165/2026/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng bệnh.</p> <p>3. Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn Nghị định số 118/2025/NĐ-CP thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia.</p> <p>4. Quyết định số 468/QĐ-UBND ngày 03 tháng 3 năm 2025 Quyết định ban hành giá dịch vụ kiểm dịch y tế trên địa bàn tỉnh Lai Châu.</p>
				<p>Kiểm tra y tế phương tiện xuất, nhập, quá cảnh đối với phương tiện đường bộ các loại (công nông,</p>	Đồng/lần/xe	35.000	

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, thời gian, cách thức thực hiện TTHC	Phí, lệ phí (đồng)		Căn cứ pháp lý
			ngày thứ 7, chủ nhật và ngày lễ, tết - Từ 7h sáng đến 17h chiều (theo giờ Hà Nội).	xe tải, xe bán tải, xe con, xe khách, xe khác) tải trọng từ 5 tấn trở lên		
5	Xác định trường hợp được bồi thường khi sử dụng vắc xin, sinh phẩm trong chương trình tiêm chủng mở rộng, tiêm chủng chống dịch khi có đề nghị của người được tiêm chủng hoặc thân nhân của người được tiêm chủng Mã TTHC	15 ngày kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ và hợp lệ.	<p>1. Địa điểm thực hiện, cách thức nộp hồ sơ và nhận kết quả:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công các cấp trên địa bàn tỉnh Lai Châu. - Qua dịch vụ bưu chính công ích. - Nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia: địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn/ <p>2. Thời gian nhận hồ sơ và trả kết</p>	Không quy định		<p>1. Luật Phòng bệnh số 114/2025/QH15 ngày 10/12/202.</p> <p>2. Nghị định số 165/2026/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng bệnh</p>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, thời gian, cách thức thực hiện TTHC	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
	1.001386		quả: Vào các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày nghỉ và ngày lễ, tết theo quy định) - Buổi sáng: Từ 07h30' đến 11h30'. - Buổi chiều: Từ 13h30' đến 17h00'.		

B. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ

TT	Mã số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ TTHC	Lĩnh vực
I	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH			
1	2.000997	Cấp giấy chứng nhận tiêm chủng quốc tế hoặc áp dụng biện pháp dự phòng	Nghị định số 165/2026/NĐ-CP ngày 15/5/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng bệnh	Phòng bệnh